






BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN & XÂY DỰNG BẮC NINH
Địa chỉ: Số 188, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Đại Phúc, thành phố
Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 02223.854.266 Email: anthu.hctc@gmail.com
Fax: 02223.854.266 Website: www.codienxaydungbacninh.edu.vn

QUY TRÌNH
XÂY DỰNG, LỰA CHỌN, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã hóa : QT.01
Ban hành lần : Thứ nhất
Hiệu lực từ ngày : 26/11/2018

NGƯỜI SOẠN THẢO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	HIỆU TRƯỞNG
		
Cao Thị Tú	Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Quốc Huy

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

a. Mục đích:

Xây dựng, thực hiện và duy trì quy trình này nhằm mục đích giúp cho việc xây dựng điều chỉnh chương trình đào tạo mới đảm bảo chất lượng và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

b. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng khi xây dựng chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp và trình độ sơ cấp trong trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

2. Từ viết tắt

BGH:	Ban Giám Hiệu;
ĐTHTQT:	Đào tạo và Hợp tác quốc tế;
KTKĐCL:	Khảo thí và kiểm định chất lượng;
HSSV:	Học sinh sinh viên;
HĐ:	Hợp đồng;
GV:	Giáo viên;
CT:	Chương trình;
QĐ:	Quyết định;
XD:	Xây dựng;
HĐTĐ:	Hội đồng thẩm định;
MĐ/MH:	Mô đun/Môn học.

3. Lưu đồ (Xem trang 2)

4. Đặc tả (Xem trang 3 - 7)

ĐẶC TẢ QUY TRÌNH XÂY DỰNG, LỰA CHỌN, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
1	Xác định yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát nhu cầu của xã hội về ngành nghề mới, xây dựng chương trình; - Xác định ngành/ngành cần xây dựng chương trình đào tạo theo đề xuất của các Khoa hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao. 	Trưởng khoa	Phòng ĐHTHTQT	Tên nghề cần XD, ĐC CTĐT	Hàng năm	BM/QT01/ĐT HTQT/01
2	Lập kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch: Xác định mục tiêu, yêu cầu, nội dung công việc, thời gian, nguồn lực tài chính và phân công trách nhiệm thực hiện xây dựng điều chỉnh chương trình đào tạo; 	Phòng ĐHTHTQT	Trưởng khoa	- Kế hoạch;		BM/QT01/ĐT HTQT/02
3	Thành lập ban chủ nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn giảng viên, mời chuyên gia từ các doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn phù hợp với ngành nghề; - Số lượng, cơ cấu ban chủ nhiệm theo quy định tại thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH, có tối thiểu 2 chuyên gia từ doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn (ngoại trường) 	Trưởng khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ĐHTHTQT; - Phòng KTKĐCL; 	<ul style="list-style-type: none"> QĐ Ban chủ nhiệm XD chương trình; 	02 ngày	BM/QT01/ĐT HTQT/03
4	Phê duyệt	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra tính phù hợp của kế hoạch và quyết định thành lập Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình. Nếu chưa phù hợp chuyển 	Ban giám hiệu	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ĐHTHTQT; - Phòng KTKĐCL; 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch; - QĐ Ban chủ nhiệm XD 	01 ngày	

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
		về bước 3, nếu phù hợp chuyển đến bước 5.			chương trình		
5	Tập huấn – Triển khai kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến kế hoạch xây dựng chương trình; - Hướng dẫn các quy định, biểu mẫu và phương pháp thực hiện xây dựng chính chương trình; 	- Phòng ĐHTHTQT;	Khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Các Ban chủ nhiệm hiểu rõ kế hoạch, phương pháp và công cụ XD CT 	Theo kế hoạch XD CT	
6	Thiết kế chương trình	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định mục tiêu của chương trình, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với ngành/ngành đào tạo; - Xác định thời gian, khối lượng kiến thức, kỹ năng và nội dung đưa vào CT đào tạo trên cơ sở tiêu chuẩn kỹ năng nghề và chuẩn đầu ra của ngành/ngành đào tạo; - Thiết kế cấu trúc chương trình đào tạo, xác định danh mục các môn học, mô đun, thời gian và phân bố thời gian thực hiện; - Thiết kế đề cương chi tiết các môn học, mô đun theo chương trình đào tạo đã xác định, yêu cầu và cách thức đánh giá kết 	Ban chủ nhiệm Xây dựng, Bổ sung và điều chỉnh chương trình đào tạo.	Khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc CT đào tạo; - Đề cương chi tiết các MĐ/MH. 	Theo kế hoạch XD CT	BM/QT01/ĐT HTQT/04 BM/QT01/ĐT HTQT/05 BM/QT01/ĐT HTQT/06

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
7	Hội thảo xin ý kiến góp ý	<p>quả học tập của người học;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập sơ đồ quan hệ và tiến trình đào tạo các MĐ/MH đảm bảo phù hợp với trình tự của logic nhận thức, logic sư phạm. - Thành phần mời hội thảo gồm: Giảng viên đang giảng dạy cùng nghề, cán bộ quản lý, chuyên gia từ doanh nghiệp, cựu HSSV, giảng viên cùng nghề đến từ các trường khác; - Tổ chức hội thảo xin ý kiến góp ý về chương trình; - Trường hợp không tổ chức được hội thảo thì thực hiện gửi bản mềm và phiếu xin ý kiến góp ý chương trình đến từng cá nhân. 	Ban chủ nhiệm XD chương trình đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa; - Phòng ĐHTQT; - Phòng KTKĐCL; 	<p>Biên bản hội thảo;</p> <p>Phiếu góp ý chương trình</p>	Theo kế hoạch XD CT	BM/QT01/ĐT HTQT/07
8	Hoàn chỉnh dự thảo chương trình	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh sửa, bổ sung dự thảo chương trình theo các ý kiến góp ý ở bước 7; - Gửi dự thảo chương trình cho phòng ĐT&HTQT; - Soạn thảo quyết định HĐĐD: Cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên hội đồng thẩm định theo quy định của thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH. - Xây dựng kế hoạch thẩm định 	Ban chủ nhiệm XD chương trình đào tạo	Khoa	Dự thảo chương trình đào tạo	Theo kế hoạch XD CT	
9	Thành lập HĐĐD		<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ĐHTQT; - Phòng KTKĐCL; 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa; - BGH. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định HĐĐD; - Lịch thẩm định 	Theo kế hoạch XD CT	BM/QT01/ĐT HTQT/03 BM/QT01/ĐT HTQT/08 BM/QT01/ĐT HTQT/09

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
10	Thẩm định chương trình	<p>chương trình đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình BGH ký duyệt quyết định HĐTD và lịch thẩm định CT. - Các thành viên HĐTD nghiên cứu trước dự thảo chương trình; chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá về chương trình; - Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình báo cáo tóm tắt về chương trình và các nội dung theo yêu cầu của Chủ tịch HĐTD; - Các thành viên HĐTD thảo luận, nhận xét, đánh giá về dự thảo chương trình; - Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình giải trình, tiếp thu các ý kiến của HĐTD; - HĐTD tiến hành bỏ phiếu đánh giá về chất lượng chương trình; - Chủ tịch HĐTD kết luận về chất lượng chương trình 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTD; - Ban chủ nhiệm XD chương trình đào tạo 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH; - Các khoa - Phòng ĐHTQT; - Phòng KTKĐCL; 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đánh giá CT; - Biên bản họp thẩm định CT; 	Theo kế hoạch thẩm định CT	BM/QT01/ĐT HTQT/10
11	Điều chỉnh theo yêu cầu của HĐTD	<p>Điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện chương trình theo ý kiến của HĐTD (nếu có) sau đó chuyển lại bước 12.</p>	Ban chủ nhiệm XD chương trình đào tạo	HĐTD	Bản in và file điện tử chương trình	Theo kế hoạch XD CT	

TT	Tên bước	Nội dung công việc	Bộ phận/Người thực hiện	Bộ phận/người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu/hồ sơ
12	Ban hành chương trình	Căn cứ báo cáo của HĐTB, Phòng ĐHTQT soạn thảo quyết định trình BGH ký ban hành chương trình;	BGH	- Phòng ĐHTQT	- Quyết định ban hành CT; - Các bộ chương trình		BM/QT01/ĐT HTQT/12 BM/QT01/ĐT HTQT/13
13	Triển khai sử dụng và lưu hồ sơ	- Phổ biến tới toàn thể giáo viên có liên quan đến việc thực hiện chương trình; - Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ XD và thẩm định chương trình;	Các khoa	- Phòng ĐHTQT; - Phòng KTKĐCL	- Bàn in và file điện tử các bộ chương trình đào tạo; - Bộ hồ sơ lưu trữ	Theo kế hoạch XD CT	

5. Các biểu mẫu/ hướng dẫn kèm theo

TT	Tên biểu mẫu/Hồ sơ	Ký hiệu
1.	Phiếu khảo sát nhu cầu của xã hội về ngành nghề	BM/QT01/ĐTHTQT/01
2.	Kế hoạch xây dựng chương trình đào tạo	BM/QT01/ĐTHTQT/02
3.	Quyết định ban chủ nhiệm xây dựng chương trình đào tạo	BM/QT01/ĐTHTQT/03
4.	Chương trình đào tạo	BM/QT01/ĐTHTQT/04
5.	Chương trình môn học	BM/QT01/ĐTHTQT/05
6.	Chương trình mô đun	BM/QT01/ĐTHTQT/06
7.	Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các MĐ/MH	BM/QT01/ĐTHTQT/07
8.	Biên bản hội thảo xin ý kiến góp ý CT	BM/QT01/ĐTHTQT/08
9.	Phiếu nhận xét, góp ý về CT	BM/QT01/ĐTHTQT/09
10.	Quyết định HĐĐ	BM/QT01/ĐTHTQT/10
11.	Lịch họp thẩm định CT	BM/QT01/ĐTHTQT/11
12.	Phiếu đánh giá CT	BM/QT01/ĐTHTQT/12
13.	Biên bản họp thẩm định CT	BM/QT01/ĐTHTQT/13
14.	Tờ trình đề nghị ban hành CT	BM/QT01/ĐTHTQT/14
15.	Quyết định ban hành CT	BM/QT01/ĐTHTQT/15

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-CĐXD-ĐTHTQT

Bắc Ninh, ngày.....tháng..... năm

KẾ HOẠCH
Xây dựng chương trình đào tạo

1. Các căn cứ pháp lý:

-
-

2. Mục tiêu:

-
-

3. Danh mục chương trình đào tạo cần xây dựng:

TT	Chương trình	Mã nghề	Trình độ đào tạo	Ghi chú

4. Các yêu cầu và hướng dẫn thực hiện:

-
-

5. Kinh phí thực hiện:

-
-

6. Tiến độ thực hiện:

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện

Ban giám hiệu yêu cầu các phòng, khoa tổ chức thực hiện tốt kế hoạch trên.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- BGH(b/c);
- Các phòng, khoa(t/h);
- Lưu VT,ĐTHTQT.

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**
Số: /QĐ-CDXD-ĐTHTQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình đào tạo trình độ đối với
ngành

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 27/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 4320/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc: “Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy Trường Cao Đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh”;

Căn cứ thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-CDXD-ĐTHTQT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành chương trình đào tạo nghề.....;

Theo kế hoạch số KH/CDXD-ĐTHTQT ngày tháng năm kế hoạch lựa chọn giáo trình đào tạo nghề.....;

Theo đề nghị của ông trưởng phòng Đào tạo và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình đào tạo nghề, gồm các Ông(Bà) có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2. Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình có nhiệm vụ tổ chức xây dựng các chương trình đào tạo đối với nghề theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định hiện hành của pháp luật. Ban chủ nhiệm xây dựng chương tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo và Hợp tác quốc tế, Trưởng các đơn vị liên quan và các Ông (Bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT.

DANH SÁCH BAN XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-CDXD-ĐHTQT ngày tháng năm 20 của
 Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc thành lập ban lựa
 chọn giáo trình ..)

1. Ban xây chủ nhiệm xây dựng chương trình nghềtrình độ

TT	Họ và tên	Chức vụ trong ban	Đơn vị công tác	Thông tin liên lạc	Ghi chú
1		Trưởng ban			
2		Phó ban			
3		Thư ký			
4		Ủy viên			
5		Ủy viên			
6		Ủy viên			
7		Ủy viên			
8		Ủy viên			
9		Ủy viên			

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGHỀ.....
TRÌNH ĐỘ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐXD-ĐTHTQT ngày tháng năm của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh)*

BẮC NINH, NĂM

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDXD-ĐHTQT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành chương trình đào tạo)

Tên ngành, nghề:

Mã ngành, nghề:

Trình độ đào tạo:

Đối tượng tuyển sinh:

Thời gian đào tạo:

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun:

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung: giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: giờ

- Khối lượng lý thuyết: giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MD	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)		
			Tổng số	Trong đó	
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận
I	Các môn học chung				
MH1	Giáo dục chính trị				
MH2	Pháp luật				
MH3	Giáo dục thể chất				

MH4	Giáo dục Quốc phòng và An ninh					
MH5	Tin học					
MH6	Ngoại ngữ					
.....					
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
II.1	Môn học, mô đun cơ sở					
.....						
.....						
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn					
.....						
.....						
II.3	Môn học, mô đun tự chọn					
.....						
.....						
Tổng cộng						

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung thực hiện theo chương trình do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Các hoạt động ngoại khóa bao gồm:.....

- Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun:

- Sinh viên học hoàn thành chương trình môn học, mô đun và có đầy đủ các điều kiện theo quy định thì được dự thi kết thúc môn học, mô đun.

- Thời gian, hình thức, nội dung và số lần kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo và trong quy chế thi, xét công nhận tốt nghiệp.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện theo quy định trong quy chế thi, xét công nhận tốt nghiệp thì sẽ được dự thi tốt nghiệp hoặc làm chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

- Trường hợp sinh viên được chọn làm chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp thì không phải thi các nội dung: Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác:

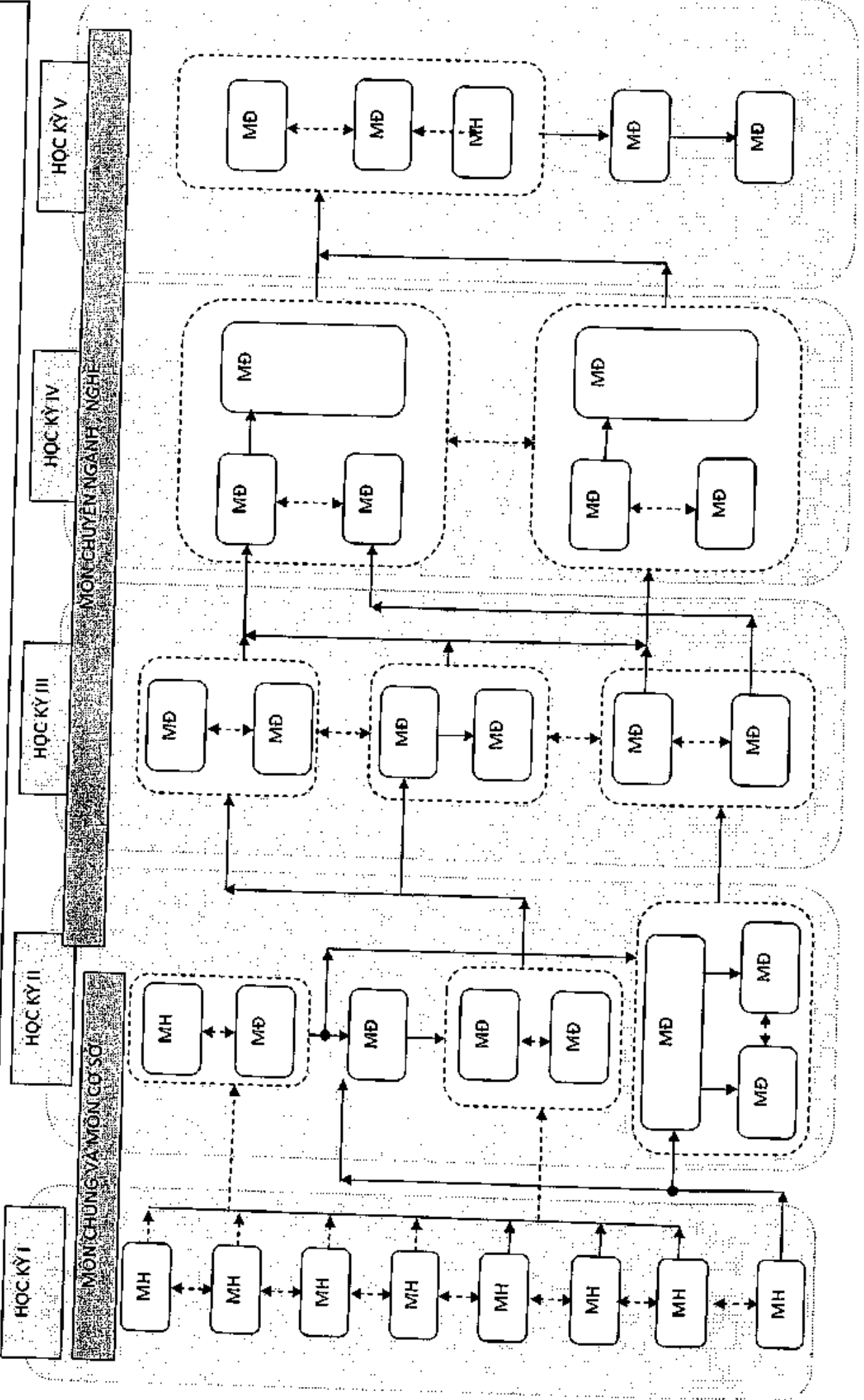
- Một giờ dạy lý thuyết là 45 phút; một giờ dạy thực hành hoặc tích hợp là 60 phút.

- Thời gian học tập hàng ngày: không bố trí quá 8 giờ/ngày;

- Một tuần không bố trí quá 30 giờ học lý thuyết, một ngày không bố trí quá 6 giờ học lý thuyết.

HIỆU TRƯỞNG

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN TRONG CHƯƠNG TRÌNH



Ghi chú:**1. Ý nghĩa các ký hiệu trong sơ đồ**

TT	Ký hiệu	Ý nghĩa	Ghi chú
1	→	Hướng phát triển theo thời gian của thứ tự giảng dạy.	
2	-----→	Hướng phát triển các môn học, mô đun không theo thời gian.	
3	←-----→	Các môn học, mô đun cùng cấp năng lực, không theo thứ tự thời gian.	
4	□	Nhóm các môn học, mô đun cùng cấp theo hướng phát triển năng lực có cùng cấp, không phải tuân theo thứ tự giảng dạy.	

2. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giảng dạy

- Sơ đồ sắp xếp các môn học, mô đun theo từng kỳ, từng năm học;
- Thứ tự các môn học xếp theo chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới;
- Các môn học, mô đun cùng cấp năng lực có thể xếp trước hoặc sau nhưng phải tuân theo thứ tự tổng quát;
- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất, giáo viên giảng dạy có thể điều chỉnh thứ tự các môn học, mô đun nhưng phải tuân theo trình tự phát triển năng lực của người học.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDXD-ĐHTHTQT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành chương trình đào tạo)

Tên môn học:

Mã môn học:

Thời gian thực hiện môn học: giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí:

- Tính chất:

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

- Về kỹ năng:

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu ...				
2	Chương 1: ... 1. Tên mục: 1.1. Tên tiểu mục:				
n	Chương n: ... 1. Tên mục: ... 1.1. Tên tiểu mục: ...				
	Cộng				

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Thời gian:giờ (LT: h; TH: h; KT: h)

Chương 1:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiểu mục:

Chương 2:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiểu mục:

Chương n:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên mục:

1.1. Tên tiểu mục:

Thời gian:....giờ (LT: h;TH: h;KT: h)

Thời gian:....giờ (LT: h;TH: h;KT: h)

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

2. Trang thiết bị máy móc:

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

2. Phương pháp:

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

- Đối với người học:

3. Những trọng tâm cần chú ý:

4. Tài liệu tham khảo:

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDXD-ĐTHTQT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành chương trình đào tạo)

Tên mô đun:

Mã mô đun:

Thời gian thực hiện mô đun: giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí:

- Tính chất:

II. Mục tiêu mô đun:

- Về kiến thức:

- Về kỹ năng:

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu ...				
2	Bài 1: ... 1. Tên tiêu đề: ... 2. Tên tiêu đề:				
n	Bài n: ... 1. Tên tiêu đề: ... 2. Tên tiêu đề: ..				
	Cộng .				

2. Nội dung chi tiết

Bài mở đầu

Thời gian:....giờ (LT: h; TH: h; KT: h)

Bài 1:

Thời gian:....giờ (LT: h; TH: h; KT: h)

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu đề:

1.1.1.:

Bài 2:

h)

Thời gian:....giờ (LT: *h*; TH: *h*; KT:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu đề:

1.1.1.:

Bài n:

h)

Thời gian:....giờ (LT: *h*; TH: *h*; KT:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu đề:

1.1.1.:

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:

2. Trang thiết bị máy móc:

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

2. Phương pháp:

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

- Đối với người học:

3. Những trọng tâm cần chú ý:

4. Tài liệu tham khảo:

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDXD-ĐHTHTQT ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành chương trình đào tạo)

Tên mô đun:

Mã mô đun:

Thời gian thực hiện mô đun: giờ; (Lý thuyết: giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: giờ; Kiểm tra: giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí:

- Tính chất:

II. Mục tiêu mô đun:

- Về kiến thức:

- Về kỹ năng:

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

III. Nội dung mô đun:

I. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu ...				
2	Bài 1: ... 1. Tên tiêu đề: ... 2. Tên tiêu đề:				
n	Bài n: ... 1. Tên tiêu đề: ... 2. Tên tiêu đề: ...				
	Cộng .				

2. Nội dung chi tiết

Bài mở đầu

Thời gian:....giờ (LT: h; TH: h; KT: h)

Bài 1:

Thời gian:....giờ (LT: h; TH: h; KT: h)

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu đề:

1.1.1.:

Bài 2:

h)

Thời gian:....giờ (LT: h; TH: h; KT:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu đề:

1.1.1.:

Bài n:

h)

Thời gian:....giờ (LT: h; TH: h; KT:

Mục tiêu:

Nội dung:

1. Tên tiêu đề:

1.1. Tên tiêu đề:

1.1.1.:

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
2. Trang thiết bị máy móc:
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

2. Phương pháp:

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun:
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:
 - Đối với giáo viên, giảng viên:
 - Đối với người học:
3. Những trọng tâm cần chú ý:
4. Tài liệu tham khảo:
5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN TRONG CHƯƠNG TRÌNH

HỌC KỲ I

HỌC KỲ II

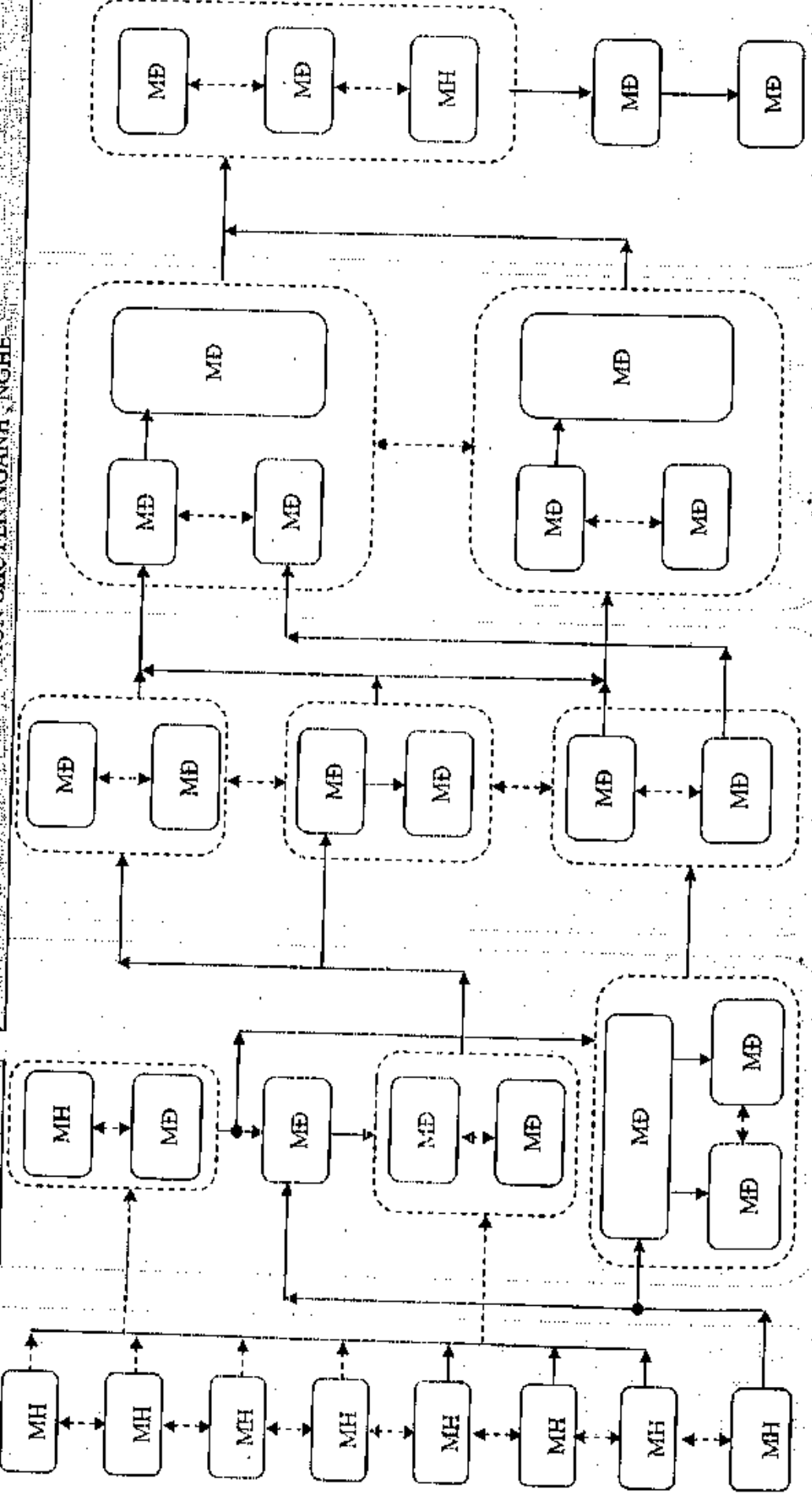
HỌC KỲ III

HỌC KỲ IV

HỌC KỲ V

MÔN CHUNG VÀ MÔN CƠ SỞ

MÔN CHUYÊN NGÀNH, NGHỀ



Ghi chú:

1. Ý nghĩa các ký hiệu trong sơ đồ

TT	Ký hiệu	Ý nghĩa	Ghi chú
1	→	Hướng phát triển theo thời gian của thứ tự giảng dạy.	
2	-----→	Hướng phát triển các môn học, mô đun không theo thời gian.	
3	←-----	Các môn học, mô đun cùng cấp năng lực, không theo thứ tự thời gian.	
4	□	Nhóm các môn học, mô đun cùng cấp theo hướng phát triển năng lực có cùng cấp, không phải tuân theo thứ tự giảng dạy.	

2. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giảng dạy

- Sơ đồ sắp xếp các môn học, mô đun theo từng kỳ, từng năm học;
- Thứ tự các môn học xếp theo chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới;
- Các môn học, mô đun cùng cấp năng lực có thể xếp trước hoặc sau nhưng phải tuân theo thứ tự tổng quát;
- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất, giáo viên giảng dạy có thể điều chỉnh thứ tự các môn học, mô đun nhưng phải tuân theo trình tự phát triển năng lực của người học.

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRƯỞNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**RIÊN BẢN
HỘI THẢO LẤY Ý KIẾN GÓP Ý VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm:.....

Tên nghề:..... Mã nghề:.....

Trình độ đào tạo:.....

Thành phần tham gia hội thảo gồm có:

1.
2.
3.
4.
5.
6.
7.
8.
9.
10.

Chủ trì:.....

Thư ký:.....

NỘI DUNG:

I. Báo cáo về chương trình:

(Đại diện ban chủ nhiệm xây dựng chương trình báo cáo: Các căn cứ để xây dựng chương trình; mục tiêu của chương trình; cấu trúc chương trình; thời lượng của chương trình; nội dung của chương trình; đề cương chi tiết mô đun/môn học và các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình)

2. Các thành viên dự hội thảo góp ý về chương trình:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình giải trình, tiếp thu và kết luận:

.....

.....

.....

.....

.....

Chủ trì hội thảo
(Ký tên, họ tên)

Thư ký Hội thảo
(Ký tên, họ tên)

.....

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình:.....

Nghề:.....

Trình độ đào tạo:.....

Số TT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			Nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.
		Thông qua không cần chỉnh sửa	Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung	Không được thông qua	
I	Tính chuẩn xác của chương trình				
1	Các thông tin trong chương trình chuẩn xác về mặt chuyên môn				
2*	Các môn học được hình thành dựa trên việc phân loại và nhóm các kiến thức theo logic khoa học và logic nhận thức				
3*	Các mô đun được hình thành dựa trên việc tích hợp các kiến thức, kỹ năng theo logic hành nghề				
II	Về cấu trúc của chương trình				
4*	Nội dung "Mục tiêu đào tạo" nêu rõ những năng lực hành nghề chủ yếu học sinh/sinh viên phải đạt được sau khi tốt nghiệp tương ứng với trình độ đào tạo				
5*	Khối lượng kiến thức thời gian khóa học đảm bảo quy định				

Số TT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			Nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.
		Thông qua không cần chỉnh sửa	Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung	Không được thông qua	
6*	Cơ cấu và số lượng các mô đun/môn học trong chương trình đủ để thực hiện “Mục tiêu đào tạo” đã đề ra				
7*	Sơ đồ mối liên hệ giữa các mô đun, môn học trong chương trình theo đúng logic nhận thức, logic hành nghề, logic sư phạm				
III	Về nội dung chi tiết của các mô đun, môn học				
8*	Phần “Mục tiêu mô đun/môn học” có nêu được khái quát những năng lực chính học sinh/sinh viên phải đạt được khi học xong mô đun/môn học				
9*	Nội dung và điều kiện thực hiện của mô đun/môn học có đủ để đạt được “Mục tiêu mô đun/môn học” đã viết				
10*	Phần “Phương pháp và nội dung đánh giá” đủ để đánh giá đúng “Mục tiêu của mô đun/môn học” đã viết				

Kết luận:.....

Ghi chú:

1. Các tiêu chí có đánh dấu * có ý nghĩa rất quan trọng đối với chất lượng chương trình đã biên soạn

2. Các mức độ đánh giá:

- Thông qua không cần chỉnh sửa: không phải sửa chữa gì về nội dung và biên tập;

- Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung; phải sửa chữa một số lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, sau đó trình chủ tịch, phó chủ tịch và thư ký hội đồng xem xét, nếu thông qua được thì đề nghị phê duyệt;

- Không được thông qua: có nhiều lỗi về nội dung chuyên môn và biên tập, phải biên soạn lại để trình hội đồng thẩm định lại.

3. Phần kết luận: Người đánh giá ghi 1 trong 3 trường hợp sau:

- Thông qua không cần chỉnh sửa;
- Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung;
- Không được thông qua.

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm:.....

Tên nghề:..... Mã nghề:.....

Trình độ đào tạo:.....

Quyết định thành lập Hội đồng:

Số thành viên Hội đồng có mặt:..... gồm có:

1.
2.
3.
4.
5.
6.
7.

Số vắng mặt:....., gồm có:

1.
2.

1. Trình bày nội dung chương trình:

(Đại diện ban chủ nhiệm xây dựng chương trình báo cáo; Các căn cứ để xây dựng, chương trình; mục tiêu của chương trình; cấu trúc chương trình; thời lượng của chương trình; nội dung của chương trình; đề cương chi tiết môn/môn học và các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình)

2. Các thành viên Hội đồng nhận xét và đặt câu hỏi:

- Hai thành viên phản biện của Hội đồng thẩm định đọc nhận xét và đặt câu hỏi:

.....
.....

- Các thành viên của Hội đồng thẩm định đặt câu hỏi:

.....
.....

- Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình trả lời và giải trình:

.....
.....

3. Đánh giá (Các thành viên ghi ý kiến của mình vào phiếu thẩm định, trong đó cần khẳng định chương trình đào tạo được thông qua hay không được thông qua, những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa. Phiếu trắng được coi là phiếu không hợp lệ.)

Trưởng ban kiểm phiếu:

Thành viên 1:

Thành viên 2:

Tổng số phiếu phát ra:

Tổng số phiếu thu vào:

Số phiếu hợp lệ:

Số phiếu không hợp lệ:

Kết quả kiểm phiếu:

- Thông qua không cần chỉnh sửa:

- Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không được thông qua:

4. Kết luận của Hội đồng thẩm định

.....

Thư ký đọc biên bản và Chủ tịch Hội đồng tuyên bố kết thúc phiên họp thẩm định vào lúc:

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên, họ tên)

Thư ký Hội đồng
(Ký tên, họ tên)

PHIẾU NHẬN XÉT, GÓP Ý CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGHỀ:

MÃ NGHỀ:

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:

Họ và tên người nhận xét, góp ý:

Trình độ chuyên môn:

Đơn vị công tác:

1. Nhận xét tổng quát:

- Mục tiêu đào tạo:

.....

.....

- Thời gian của khóa học:

.....

.....

- Danh mục các MH/MD và phân bổ thời gian:

.....

.....

- Tỷ lệ thời gian học LT/TH:

.....

.....

- Chương trình các MH/MD:

.....

.....

- Hướng dẫn thực hiện chương trình:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người nhận xét, góp ý
(Ký tên, họ tên)

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRƯỞNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số /KH-CDXD-ĐTHIQ

Bắc Ninh, ngày ... tháng ... năm

**KẾ HOẠCH
THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

1. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: Từ ... đến ...

- Địa điểm: Tại Cơ sở ... của Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh;

2. Thành phần tham dự:

- Hội đồng thẩm định chương trình các nghề theo quyết định;

- Ban chủ nhiệm XD... chương trình các nghề theo quyết định;

3. Kế hoạch cụ thể:

T T	Nghề	Ngày	Giờ	Địa điểm	Thành phần HĐTD

4. Phân công chuẩn bị:

- Ban chủ nhiệm chuẩn bị nội dung và phân công người đại diện báo cáo;

- HĐTD nghiên cứu và chuẩn bị nội dung nhận xét, góp ý trước khi họp;

- Phòng TCHC chuẩn bị phòng họp (có máy chiếu và nước uống);

- Phòng TCKT chuẩn bị kinh phí đảm bảo.

Yêu cầu các HĐTD, Ban chủ nhiệm XD... chương trình và các phòng, khoa liên quan tổ chức thực hiện tốt kế hoạch trên.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- HĐTD, HCNXDCT;
- Các phòng, khoa liên quan;
- Lưu VT.

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRƯỞNG CAO DẰNG CỎ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bác Hồ, ngày ... tháng ... năm.....

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cỏ điện và Xây dựng Bắc Ninh

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo nghề... trình độ....., họp ngày..... tháng năm 20....,

Hội đồng thẩm định báo cáo Hiệu trưởng:

Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình đào tạo nghề:....., trình độ đào tạo..... đã hoàn thành xây dựng chương trình đồng thời đã thực hiện điều chỉnh, bổ sung về nội dung và hình thức theo ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định.

Chương trình đã được HĐQT bỏ phiếu đánh giá về chất lượng, với kết quả..... /.....phiếu đánh giá mức thông qua không cần chỉnh sửa, Hội đồng thẩm định xin chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết luận này.

Kính đề nghị Hiệu trưởng cho ban hành chương trình này nhằm phục vụ công tác đào tạo.

Trân trọng kính trình/.

**THY HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐHTHQT.

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: /QĐ-CĐXD-ĐTHHTQT

Bắc Ninh, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành chương trình đào tạo nghềtrình độ.....

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 4320/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc: "Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy Trường Cao Đẳng Cơ điện - Xây dựng Bắc Ninh";

Căn cứ thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo nghềtrình độ

Điều 2. Chương trình đào tạo ban hành kèm theo quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bắt đầu áp dụng cho khoá đào tạo tuyển sinh từ năm trở đi.

Điều 3. Trưởng các phòng, khoa thuộc trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐTHHTQT.

DANH SÁCH**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐỢI.....IIĐ.....**

Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDXD-ĐHTTQT ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh về việc ban hành chương trình đào tạo

TT	Tên ngành, nghề	Trình độ đào tạo	Ghi chú
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			
8.			
9.			
10.			
11.			
12.			
13.			
14.			
15.			
16.			
17.			